

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

Số: 1821/NHNN-TTGSNH

V/v thoái vốn của DNNN tại các tổ chức tín dụng cổ phần

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2015

- Kính gửi:**
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
 - Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
 - Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước;
 - Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố;
 - Các tổ chức tín dụng cổ phần.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 85/TB-VPCP ngày 11/3/2015 về việc thoái vốn của doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước (DNNN) trong lĩnh vực ngân hàng theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 15/9/2014 (Quyết định số 51), Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố nơi tổ chức tín dụng cổ phần đặt trụ sở chính và các tổ chức tín dụng cổ phần (TCTD) triển khai thực hiện các nội dung sau:

1- Đối với việc chuyển nhượng cổ phần của DNNN dẫn đến bên nhận chuyển nhượng trở thành cổ đông lớn của TCTD (sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của TCTD) hoặc bên nhận chuyển nhượng đang là cổ đông lớn của TCTD đó, TCTD thực hiện trình tự, thủ tục chuyển nhượng cổ phần theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và Thông tư số 06/2010/TT-NHNN ngày 26/2/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về tổ chức, quản trị, điều hành, vốn điều lệ, chuyển nhượng cổ phần, bổ sung, sửa đổi Giấy phép, vốn điều lệ của ngân hàng thương mại (Thông tư số 06).

2- Trường hợp thực hiện việc chuyển nhượng cổ phần nêu tại Điểm 1 Công văn này, các DNNN đang là cổ đông của TCTD có trách nhiệm phối hợp với TCTD (đơn vị đầu mối):

2.1. Lựa chọn đối tác nhận chuyển nhượng đảm bảo các điều kiện sau:

a) Điều kiện đối với tổ chức:

- Doanh nghiệp hoạt động có lãi năm trước liền kề; không có lỗ lũy kế;
- Có cam kết về khả năng tài chính để mua cổ phần (không dùng tiền vay, vốn ủy thác của các tổ chức, cá nhân khác để mua cổ phần);

- Chấp hành đúng quy định của pháp luật về sở hữu cổ phần và chuyển nhượng cổ phần của TCTD.

b) Điều kiện đối với cá nhân:

- Có năng lực hành vi dân sự và năng lực pháp luật dân sự;
- Cam kết về khả năng tài chính để mua cổ phần (không dùng tiền vay, vốn ủy thác của các tổ chức, cá nhân khác để mua cổ phần);
- Chấp hành đúng quy định của pháp luật về sở hữu cổ phần và chuyển nhượng cổ phần tại TCTD.

2.2. Lập hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 06, kèm tài liệu chứng minh việc đáp ứng các điều kiện nêu tại điểm 2.1 nêu trên, đề nghị Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận việc chuyển nhượng cổ phần.

3- Đối với các trường hợp chuyển nhượng cổ phần không thuộc phạm vi nêu tại Điểm 1 trên đây, việc thoái vốn của DNNN tại các TCTD thực hiện theo quy định tại Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Quyết định số 51 và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

4- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo các Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, DNNN trực thuộc thực hiện các nội dung nêu tại Công văn này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để xem xét, giải quyết (Liên hệ Phòng Quản lý các Ngân hàng thương mại trong nước, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - số điện thoại: 0439.39.22.57)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Ban Lãnh đạo NHNN (để báo cáo);
- Lưu: VP; TTGSNH6 (3).

**KT. THÔNG ĐỐC
PHÓ THÔNG ĐỐC**

Nguyễn Phước Thanh